

Số: **60/2020/QĐST-DS**

Nam Từ Liêm, ngày 06 tháng 8 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 26; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2020, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A.

Địa chỉ: Số 28C-28D phố Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tiến Dũng- Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Thiệu Ánh Dương – Giám đốc Công ty TNHH quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân theo Giấy uỷ quyền số 23/2020/UQ-CTHĐQT ngày 05/5/2020.

Ông Dương uỷ quyền lại cho ông Chu Ngọc Khánh – Chuyên viên XLN – là đại diện theo uỷ quyền cho Ngân hàng TMCP Quốc Dân theo Giấy uỷ quyền số 290/2020/UQ-NCB ngày 08/7/2020.

- Bị đơn: + Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1978;

+ Bà Lê Thị Hoài H, sinh năm: 1980.

HKTT tại : Số 6, G16 tập thể Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Cùng trú tại: phòng 208 CT4-4 Khu đô thị Mỹ Trì Hạ, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Hoài H xác nhận ông T, bà H còn nợ Ngân hàng TMCP A 02 Hợp đồng số 029/16/HĐCV/104-58 ngày 05/05/2016 và 098/18/HĐCV-9339 ngày 09/02/2018 tổng số tiền tính đến ngày 29/7/2020 là: 2.820.068.365 đồng (*Hai tỷ, tám trăm hai mươi triệu, không trăm sáu mươi tám nghìn ba trăm sáu mươi lăm đồng*). Trong đó tiền gốc là 2.150.810.000 đồng, lãi trong hạn là 591.484.110 đồng, lãi quá hạn 59.544.120 đồng, lãi chậm trả lãi là 18.230.135 đồng. Ông T, bà H trả cụ thể như sau:

+ Kỳ 1: Ngày 05/10/2020 ông T, bà H thanh toán 500.000.000 đồng (*Năm trăm triệu*) trừ vào gốc.

+ Kỳ 2: Ngày 05/11/2020 ông T, bà H thanh toán 600.000.000 đồng (*Sáu trăm triệu*) trừ vào gốc.

+ Kỳ 3: Ngày 31/12/2020 ông T, bà H thanh toán toàn bộ nợ gốc là 1.050.810.000 đồng (*Một tỷ, không trăm năm mươi triệu, tám trăm mười nghìn*) và lãi trong hạn, quá hạn, lãi phạt chậm trả lãi tính đến ngày 29/7/2020 là 669.258.365 đồng (*Sáu trăm sáu mươi chín triệu, hai trăm năm mươi tám nghìn, ba trăm sáu mươi lăm đồng*) và lãi, lãi quá hạn tiếp tục phát sinh từ ngày 30/7/2020 cho đến thời điểm thanh toán toàn bộ khoản nợ theo Hợp đồng số 029/16/HĐCV/104-58 ngày 05/05/2016 và Hợp đồng số 098/18/HĐCV-9339 ngày 09/02/2018.

- Trong trường hợp ông T, bà H vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào thì ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi toàn bộ khoản nợ. Tài sản bảo đảm là: 01 tài sản là nhà ở và đất ở có GCNQSDĐ số 012125011000211 cho ông Nguyễn Đình Thành do UBND huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội cấp ngày 22/04/2008 (hồ sơ gốc số 06/1340/QĐ-UBND 110/2008). Ngày 13/05/2016 đã chuyển nhượng toàn bộ quyền sở hữu căn hộ chung cư cho ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị Hoài H theo hồ sơ số 003758.CN.075MT./. của văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi Nhánh Quận Nam Từ Liêm theo hợp đồng thế chấp số 029/16/HĐTC/104-58 ngày 16/05/2016. Tại địa chỉ phòng 208 CT4-4 Khu đô thị Mỹ Trì Hạ, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Diện tích sàn(nhà ở, căn hộ)

114,7m2, cấp nhà ở: Nhà chung cư 9 tầng, số tầng 2/9 thời hạn được sở hữu lâu dài. Đất ở diện tích 499,4m2 sử dụng chung theo hợp đồng thế chấp số 029/16/HĐTC/104-58 ngày 16/05/2016.

Sau khi xử lý tài sản bảo đảm mà vẫn không đủ để thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP Quốc Dân, ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Hoài H có nghĩa vụ tiếp tục phải trả nợ phần còn thiếu cho Ngân hàng.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn T, bà Lê Thị Hoài H phải chịu 44.200.683 đồng (*Bốn mươi bốn triệu, hai trăm nghìn, sáu trăm tám mươi ba đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP A số tiền tạm ứng án phí Dân sự đã nộp là: 40.339.000 đồng (*Bốn mươi triệu, ba trăm, ba mươi chín nghìn*), theo biên lai số 0009045 ngày 02 tháng 01 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Nam Từ Liêm;
- Chi cục T.H.A.DS Q. Nam Từ Liêm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lý Kế Hiền